

Số: 162 /TB-HĐTTVC

Hà Nội, ngày 12 tháng 06 năm 2020

THÔNG BÁO
Kết quả thi tuyển viên chức (vòng 1) năm 2020
của Trung tâm Doping và Y học Thể thao

Kính gửi: Trung tâm Doping và Y học thể thao

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-TCTDĐT ngày 31/3/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức thi tuyển viên chức năm 2020 của Trung tâm Doping và Y học thể thao; và Quyết định số 384/QĐ-TCTDĐT ngày 04/5/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao về việc thành lập Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2020 của Trung tâm Doping và Y học thể thao; Hội đồng thi tuyển viên chức đã tổ chức kỳ thi tuyển viên chức năm 2020 (vòng 1) theo đúng các quy định hiện hành.

Sau khi hoàn tất quy trình chấm thi vòng 1, Hội đồng thông báo kết quả thi tuyển viên chức năm 2020 vòng 1 (*danh sách kèm theo*) và danh mục tài liệu ôn tập môn Nghiệp vụ chuyên ngành (*theo phụ lục gửi kèm*).

Hội đồng thi nhận đơn phúc khảo bài thi bằng văn bản kể từ ngày thông báo điểm thi đến hết ngày 26/6/2020, cụ thể:

- Lệ phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Đơn phúc khảo gồm các thông tin: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; số báo danh của thí sinh dự thi; vị trí đăng ký dự thi; kết quả các bài thi vòng 1; bài thi đề nghị phúc khảo.

- Địa chỉ nhận đơn phúc khảo: Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2020, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thể dục thể thao, 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

Đơn phúc khảo gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ trên hoặc nộp trực tiếp tại phòng 501, nhà B, Tổng cục Thể dục thể thao trong giờ hành chính.

Hội đồng thi không nhận đơn phúc khảo gửi bằng thư điện tử, fax, telex và không giải quyết đơn phúc khảo đối với các đơn phúc khảo được nhận sau ngày 26/6/2020 (tính theo ngày đơn phúc khảo đến Hội đồng thi).

Hội đồng thi thông báo để Trung tâm Doping được biết và đề nghị Trung tâm thông báo đến từng thí sinh tham gia dự thi hoặc xem kết quả trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thể dục thể thao: <https://tdtt.gov.vn>.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (*để báo cáo*);
- Lưu: VT, TCCB, MT.8.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Danh Hoàng Việt

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020 (VÒNG 1) CỦA TRUNG TÂM DOPING VÀ Y HỌC THỂ THAO
(Kèm theo Thông báo số 162 /TB-HĐTTVC ngày 12 tháng 06 năm 2020 của Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2020)

STT	Họ và tên thí sinh		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Đội tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả các môn thi		Kết quả vòng 1	
	Họ và đệm	Tên		Nam	Nữ				Kiến thức chung	Ngoại ngữ		Tin học
1	2	3	4	5	6	7	9	10	11	12	13	14
1	Ngô Đức	Công	01	20/11/1987		Nghệ An	Con TB	CV tổ chức cán bộ, chế độ chính sách	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
2	Nguyễn Thị	Giang	02		31/01/1986	Hà Tĩnh		CV tổ chức cán bộ, chế độ chính sách	Đạt	Miễn thi	Đạt	Đạt
3	Đoàn Thị	Huệ	03		17/03/1989	Nam Định		Kế toán viên	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
4	Nguyễn Thị	Liêm	04		12/11/1988	Bắc Ninh		CV xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thông	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
5	Nguyễn Thị Ngọc	Lý	05		14/12/1990	Bắc Ninh		CV thực hiện thanh quyết toán các mẫu kiểm tra Doping	Đạt	Miễn thi	Đạt	Đạt
6	Nguyễn Huy	Nam	06	02/11/1985		Hà Nội		Điều dưỡng hạng III	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
7	Hoàng Thị Nguyệt	Quế	07		26/09/1983	Nghệ An		Văn thư	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
8	Đoàn Thị Lan	Anh	08		23/01/1981	Hưng Yên	Con TB	Điều dưỡng hạng IV	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
9	Vũ Hải	Đăng	09	20/06/1994		Hà Nội		Điều dưỡng hạng IV	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
10	Phương Thị	Yến	10		27/07/1995	Lạng Sơn	DTTS	Kỹ thuật Y hạng IV	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt



Phụ lục

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP

(Kèm theo Thông báo số 162 /TB-HĐTTVC ngày 12 tháng 06 năm 2020 của Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2020)

I. Vị trí chuyên viên tổ chức cán bộ, chế độ chính sách

1. Luật Viên chức;
2. Luật Bảo hiểm xã hội;
3. Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-VP QH ngày 29/6/2016 của Văn phòng Quốc hội về Luật Thể dục thể thao;
4. Điều 2, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;
5. Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;
6. Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thể dục thể thao sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, Thể thao;
7. Văn bản hợp nhất số 03/HĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
8. Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;
9. Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;
10. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;
11. Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ quy định về đánh giá, phân loại, cán bộ, công chức, viên chức;
12. Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ quy định về đánh giá, phân loại, cán bộ, công chức, viên chức;
13. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
14. Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch



công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

15. Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính và bản sao văn bản.

II. Vị trí Kế toán viên

1. Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

2. Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

3. Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-VP QH ngày 29/6/2016 của Văn phòng Quốc hội về Luật Thể dục thể thao;

4. Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

5. Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thể dục thể thao sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, Thể thao;

6. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

7. Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

8. Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách qua Kho bạc nhà nước;

9. Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách qua Kho bạc nhà nước;

10. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;

11. Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;

12. Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước;

13. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

14. Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.



15. Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính và bản sao văn bản.

III. Vị trí Văn thư

1. Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 năm 2011;
2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ năm;
3. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng con dấu;
4. Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;
5. Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/2/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;
6. Thông tư số 21/2012/TT-BCA của Bộ Công an quy định về con dấu của các cơ quan, tổ chức, chức danh Nhà nước;
7. Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức;
8. Nghiệp vụ về công tác văn thư.

IV. Vị trí Chuyên viên xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thông

1. Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-VP QH ngày 29/6/2016 của Văn phòng Quốc hội về Luật Thể dục thể thao;
2. Luật phòng, chống Doping thể giới;
3. Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;
4. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thể dục thể thao sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, Thể thao;
5. Nghị định 46/2019/NĐ-CP ngày 27/5/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao;
6. Thông tư số 17/2015/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phòng chống Doping trong hoạt động thể dục thể thao;
7. Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính và bản sao văn bản.

V. Chuyên viên thực hiện thanh quyết toán các mẫu kiểm tra Doping

1. Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

2. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

3. Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

4. Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước;

5. Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách qua Kho bạc nhà nước;

6. Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách qua Kho bạc nhà nước;

7. Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

8. Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính và bản sao văn bản.

VI. Vị trí Điều dưỡng viên (Hạng III)

1. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

2. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4. Thông tư số 07/2011/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 26 tháng 01 năm 2011 hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.

5. Quyết định số 123/QĐ-K2ĐT của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế ngày 27 tháng 09 năm 2013 ban hành Chương trình và tài liệu đào tạo “Chăm sóc người bệnh toàn diện”.

6. Quy trình chăm sóc bệnh nhân chấn thương cơ – xương – khớp.

7. Quy trình kỹ thuật chăm sóc người bệnh cơ bản.

VII. Vị trí Điều dưỡng viên trung cấp (Hạng IV)

1. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

2. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4. Thông tư số 07/2011/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 26 tháng 01 năm 2011 hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.

5. Quyết định số 123/QĐ-K2ĐT của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế ngày 27 tháng 09 năm 2013 ban hành Chương trình và tài liệu đào tạo “Chăm sóc người bệnh toàn diện”.

6. Quy trình chăm sóc bệnh nhân chấn thương cơ – xương – khớp.

7. Quy trình kỹ thuật chăm sóc người bệnh cơ bản.

VIII. Vị trí Kỹ thuật y (Hạng IV)

1. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

2. Thông tư số 16/2018/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 20 tháng năm 2018 quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4. Thông tư số 49/2018/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về hướng dẫn hoạt động xét nghiệm trong khám bệnh, chữa bệnh.

5. Thông tư số 01/2013/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 11 tháng 01 năm 2013 hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

6. Quy trình kỹ thuật xét nghiệm cơ bản.

7. Thông tư số 26/2013/TT-BYT ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn hoạt động truyền máu. *sh*